

Số: /TB-BVĐK

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2026

## **THÔNG BÁO**

### **V/v yêu cầu mời chào vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm**

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng kế hoạch cho gói thầu mua sắm các mặt hàng vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm không lựa chọn được nhà thầu dùng trong thời gian chờ kết quả đấu thầu tập trung năm 2026-2027, với nội dung cụ thể như sau:

#### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: Đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận bản giấy báo giá trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, Đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu, số điện thoại: 0255.3827899

- Ngoài bản giấy nhận trực tiếp theo địa chỉ nêu trên, các đơn vị, nhà cung cấp gửi file mềm và bản scan qua email: baogia.bvqng@gmail.com để Bệnh viện tổng hợp.

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày phát hành thông báo này đến trước 07 giờ 30 phút ngày 23 tháng 3 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 23 tháng 3 năm 2026.

5. Thông tin của người liên hệ: Mai Thị Hồng Nhung, Phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi - Số điện thoại: 0905.261.222

#### **\* Hồ sơ Báo giá bao gồm:**

- Báo giá của đơn vị/nhà cung cấp theo Mẫu báo giá phụ lục đính kèm.
- Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan (nếu có).
- Quyết định trúng thầu, hợp đồng tương tự (nếu có).
- Niêm yết giá (nếu có).

**\* Lưu ý: Báo giá phải để vào túi hồ sơ/bao bì thư có niêm phong, bên ngoài ghi rõ “Báo giá vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm”**

## **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm:

*(Chi tiết danh mục có Phụ lục đính kèm)*

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa:

Kho Vật tư y tế của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: Đường Lê Hữu Trác, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 08 tháng, kể từ khi ký hợp đồng trong năm 2026.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng: Không

Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng: Bằng chuyển khoản, sau khi hai bên nghiệm thu, bên bán cung cấp các chứng từ hợp lý, hợp lệ cho bên mua theo từng đơn hàng cung cấp. Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 120 ngày kể từ ngày bên bán xuất trình đầy đủ các chứng từ, hồ sơ thanh toán hợp lý, hợp lệ cho bên mua.

5. Nhà thầu ghi rõ trên bì thư báo giá: “Báo giá vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm”.

Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam chào giá vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm theo Mẫu báo giá kèm theo.

Trân trọng./.

### **Nơi nhận:**

- Các hãng sản xuất, nhà cung cấp;
- <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
- <https://chaogiattbyt.moh.gov.vn/>;
- Website BV;
- Lưu: VT, VT-TBYT.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Thiều**

Tên nhà thầu:  
Địa chỉ:  
Số điện thoại-email....

**BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư y tế tiêu hao và hóa chất, hóa chất xét nghiệm như sau:

1. Báo giá cho các hóa chất, hóa chất xét nghiệm:

| STT        | Danh mục hàng hóa | Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất |                   |                          |               |             | Mã HS | Năm sản xuất | Xuất xứ | Số lượng/<br>khối lượng | Đơn giá có VAT (VND) | Thành tiền (VND) |
|------------|-------------------|-----------------------------------------|-------------------|--------------------------|---------------|-------------|-------|--------------|---------|-------------------------|----------------------|------------------|
|            |                   | Tên thương mại                          | Đặc tính kỹ thuật | Ký, mã, nhãn hiệu, model | Hãng sản xuất | Đơn vị tính |       |              |         |                         |                      |                  |
|            | (1)               | (2)                                     | (3)               | (4)                      | (5)           | (6)         | (7)   | (8)          | (9)     | (10)                    | (11)                 | (12)             |
| 1          |                   |                                         |                   |                          |               |             |       |              |         |                         |                      |                  |
| 2          |                   |                                         |                   |                          |               |             |       |              |         |                         |                      |                  |
| Tổng cộng: |                   | mặt hàng                                |                   |                          |               |             |       |              |         |                         |                      |                  |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của các vật tư y tế tiêu hao, hóa chất, hóa chất xét nghiệm)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... Ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin nêu trong Thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi].
3. Chúng tôi cam kết:
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
  - Giá trị của các hóa chất, hóa chất xét nghiệm nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
  - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....  
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp (13)  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- (1) Danh mục hàng hóa theo Thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi;
- (2) Chúng loại vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm (Tên thương mại/ tên thường dùng/tên Tiếng Anh (nếu có)) tương ứng với từng danh mục hàng hóa ghi tại cột (1);
- (3) Đặc tính kỹ thuật (thông số kỹ thuật) của vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm tương ứng với chúng loại ghi tại cột (2);
- (4), (5) Tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm tương ứng với chúng loại ghi tại cột (2);
- (7) Mã HS của từng vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm;
- (8), (9) Năm sản xuất, xuất xứ của vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm;
- (6), (10) Đơn vị tính, Số lượng, khối lượng theo đúng đơn vị tính, số lượng, khối lượng nêu trong Thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi;
- (11) Đơn giá bằng đồng Việt Nam (VND) tương ứng với từng danh mục hàng hóa (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có));
- (12) Thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND) là toàn bộ đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí (11) của từng vật tư y tế tiêu hao/ hóa chất, hóa chất xét nghiệm đã tính theo đúng số lượng, khối lượng (10) tương ứng;
- Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (13) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.



## PHỤ LỤC

(Đính kèm Thông báo số /TB-BVĐK ngày /3/2026 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi)

| STT | Danh mục                                        | Tiêu chuẩn kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | ĐVT   | Số lượng |
|-----|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------|
|     | <b>I Vật tư y tế tiêu hao</b>                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |       |          |
| 1   | Dây garo                                        | Vải thun có băng dán                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Cái   | 721      |
| 2   | Đinh Kít-ne                                     | Đường kính 12 mm, dài trong khoảng từ 290mm đến 320 mm, một đầu nhọn, chất liệu Stainless Steel                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cái   | 35       |
| 3   | Đinh Kít-ne                                     | Đường kính 14mm, dài từ 290mm đến 320 mm, một đầu nhọn, chất liệu Stainless Steel                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Cái   | 42       |
| 4   | Đinh Kít-ne                                     | Đường kính 16 mm, dài trong khoảng từ 290mm đến 320 mm, một đầu nhọn, chất liệu Stainless Steel                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cái   | 84       |
| 5   | Đinh Kít-ne                                     | Đường kính 18 mm, dài trong khoảng từ 290mm đến 320 mm, một đầu nhọn, chất liệu Stainless Steel                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cái   | 56       |
| 6   | Đinh Kít-ne                                     | Đường kính 20 mm, dài trong khoảng từ 290mm đến 320 mm, một đầu nhọn, chất liệu Stainless Steel                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cái   | 84       |
| 7   | Đinh Kít-ne                                     | Đường kính 22 mm, dài trong khoảng từ 290mm đến 320 mm, một đầu nhọn, chất liệu Stainless Steel                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cái   | 56       |
| 8   | Vít mắt cá (Malleolar screw)                    | Đường kính vít 45mm, chiều dài vít từ 30mm đến 50mm, chất liệu Stainless Steel                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Cái   | 28       |
| 9   | Gạc meche phẫu thuật                            | 3,5cm x 75cm x 8 lớp, có cản quang, vô trùng, gói 3 miếng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Miếng | 4.032    |
| 10  | Lưỡi dao cắt vi phẫu                            | Dùng để cắt tiêu bản, Hộp 50 lưỡi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Hộp   | 10       |
| 11  | Miếng cầm máu tự tiêu cellulose tái tạo oxi hóa | 10cm x 20cm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Miếng | 27       |
| 12  | Phim X Quang nha khoa                           | 3cm x 4cm, rửa liền, có thuốc rửa phim đi kèm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Tám   | 300      |
| 13  | Dụng cụ ngáng miệng nhựa dùng trong nội soi     | Ngáng miệng dùng trong nội soi tiêu hóa người lớn, chất liệu nhựa, có dây choàng qua đầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Cái   | 300      |
| 14  | Dây thở Oxy                                     | Một nhánh, chất liệu nhựa PVC, có chiều dài 400mm. Tiết trùng bằng khí E.O                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Dây   | 480      |
| 15  | Ống dẫn lưu ổ bụng                              | Số 28, tiết trùng, 1 cái/1 bì                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Cái   | 320      |
| 16  | Sonde Pezzer                                    | Chất liệu cao su, các cỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Cái   | 16       |
| 17  | Chỉ Thép số 1                                   | Chiều dài chỉ 45cm, chiều dài kim 40mm, kim 1/2C, kim tam giác.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Tép   | 8        |
| 18  | Bộ dây truyền dịch PE                           | Dây truyền dịch có công thông khí và màng lọc hydrophobic ngăn chặn vi khuẩn. Buồng nhỏ giọt hình trụ trong suốt. Đĩa lọc chất lỏng 15 micro bên dưới buồng nhỏ giọt, lọc bất kì hạt nào trong chất lỏng. Có cổng Y, không chứa latex, vật liệu poly isoprene, dùng để bơm thuốc. Khóa điều chỉnh con lăn đảm bảo kiểm soát tốc độ dòng chảy. Ống dây chống gầy gấp dài 150cm, 20 giọt/phút. Tiệt trùng EO, Không DEPH, Không latex | Cái   | 32       |

| STT                                     | Danh mục                              | Tiêu chuẩn kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                       | ĐVT   | Số lượng |
|-----------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------|
| 19                                      | Tấm điện cực trung tính               | Vật liệu PE, hình oval. Tiệt trùng                                                                                                                                                                                                                                                        | Miếng | 200      |
| 20                                      | Catheter dẫn lưu đường mật qua da     | Bao gồm:<br>* 01 pigtail phủ hydrophilic có khóa string-lock<br>* Kích cỡ: 6F, 8F, 10F, 12F<br>* Chất liệu: polyurethane<br>* 01 kim dẫn đường trocar stylet<br>* 01 kim chọc trocar needle<br>* 01 bộ duỗi thẳng pigtail spit straightener<br>tương thích dây dẫn lớn nhất 0,038"        | Bộ    | 25       |
| 21                                      | Ống dẫn lưu thận                      | Ống thông mono J với đầu thuận nhọn, có kích thước khoảng 7Fr, 8Fr, 9Fr, chất liệu Polyurethan, có kim chọc đồ và ống nối                                                                                                                                                                 | Cái   | 8        |
| 22                                      | Túi dẫn lưu dịch 800ml                | Gồm:<br>* 01 túi dùng chứa dịch<br>* Kích cỡ: trong khoảng từ 500ml đến 1000ml<br>* Chất liệu: medical PVC                                                                                                                                                                                | Cái   | 16       |
| 23                                      | Chỉ thép số 5                         | Chiều dài chỉ 75cm, chiều dài kim 55mm, kim 1/2C, kim tam giác, 1 sợi/tép                                                                                                                                                                                                                 | Tép   | 104      |
| 24                                      | Clip Hemolock                         | Chất liệu Polymer không tiêu, không cản quang, có khóa an toàn, có các răng cưa nhỏ trên thân. Có vấu lồi ở đầu để giữ Clip vào kim.<br>Các kích cỡ: M, ML, L, XL kẹp mạch có đường kính lên đến 10 mm thông qua troca 5 mm; lên đến 16 mm thông qua troca 10 mm.<br>Có kim bấm dài 45cm. | Cái   | 384      |
| 25                                      | Ligaclip extra LT300 hoặc tương đương | Chất liệu titanium                                                                                                                                                                                                                                                                        | Cái   | 160      |
| 26                                      | Băng thun 3 móc                       | 10cm x 4,5m (không tính độ giãn)                                                                                                                                                                                                                                                          | Cuộn  | 5.980    |
| 27                                      | Gạc phẫu thuật (đắp bông)             | Kích thước: 15cm x 20cm x 20 lớp, vô trùng, 1 cái/gói                                                                                                                                                                                                                                     | Cái   | 2.600    |
| 28                                      | Găng tay y tế không bột               | Chất liệu cao su, không bột, dài 240 đến 280mm, các cỡ (S, M hoặc tương đương các số 7; 7,5)                                                                                                                                                                                              | đôi   | 600      |
| 29                                      | Chỉ Polypropylene 6/0                 | Chiều dài chỉ 60cm, 2 kim tròn đầu tròn, kim dài 11mm, 3/8C                                                                                                                                                                                                                               | tép   | 72       |
| 30                                      | Clip cầm máu tiêu hóa                 | Clip cầm máu nội soi tiêu hóa có các đặc tính như sau: Đường kính mở trong khoảng từ 09mm đến 18mm, xoay được, có chiều dài trong khoảng từ 1.800mm đến 2.300mm. Đóng mở được nhiều lần.                                                                                                  | cái   | 500      |
| <b>II Hóa chất, hóa chất xét nghiệm</b> |                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |       |          |
| 31                                      | Kim hút mẫu                           | Kim hút mẫu Tương thích máy huyết học SYSMEX XN - 1000, XN - 550                                                                                                                                                                                                                          | Cái   | 1        |

| STT | Danh mục                      | Tiêu chuẩn kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | ĐVT  | Số lượng |
|-----|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------|
| 32  | HCV PCR Định lượng            | Có số lưu hành trang thiết bị chẩn đoán in vitro của Bộ Y tế còn hiệu lực<br>- Bộ sinh phẩm xét nghiệm định lượng virus HCV bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR<br>- Bộ sinh phẩm gồm: Chứng âm, chứng dương, chất chuẩn, master mix, sinh phẩm tách chiết RNA (không dùng máy tách chiết), PCR tube, sinh phẩm tổng hợp cDNA (nếu thực hiện 2 bước)<br>- Tích hợp chứng nội để loại bỏ âm tính giả trong quá trình xét nghiệm<br>- Phù hợp cho máy Realtime PCR Stratagene MX3005P<br>- Độ nhạy: từ 100 copies/phản ứng; Độ đặc hiệu: 100% | Test | 100      |
| 33  | Blood Base Agar               | Dạng sử dụng: dạng bột.<br>Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485. Lọ 500g                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | lọ   | 3        |
|     | <b>Tổng cộng: 33 mặt hàng</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |      |          |